

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 146/TB-PTHADS.KV3

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 9 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2022;

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 537/2023/QĐPT ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Bản án số 50/2023/DS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 260/2025/1460 ngày 20/8/2025 của Công ty TNHH Thẩm định giá Nova.

Do người phải thi hành án không thỏa thuận việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tạm giữ, Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Phòng thi hành án Khu vực 3), địa chỉ: 19A Rạch Gầm, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá với các nội dung như sau:

**1. Tên, địa chỉ của người có tài sản bán đấu giá:** Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Phòng thi hành án Khu vực 3), địa chỉ: 19A Rạch Gầm, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp do Chấp hành viên Trương Thị Kim Quyên thực hiện.

**2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá cụ thể:**

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)
I	Tài sản tại Ấp Mỹ Thuận, xã Thạnh Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Tân Phước 1, tỉnh Đồng Tháp)				71.293.067
1	Vỏ bình gas	vỏ	4,0	308.333	1.233.333
2	Tấm sắt 0,5m x 0,6m	tấm	4,0	7.167	28.667

3	Tấm sắt 0,5m x 1,0m	tấm	5,0	12.333	61.667
4	Bao đựng ống nước	kg	13,0	2.000	26.000
5	Máy rửa xe	máy	1,0	698.333	698.333
6	Máng heo ăn bằng inox	cái	70,0	231.667	16.216.667
7	Máng heo con ăn bằng khung sắt + ống PVC	cái	114,0	71.667	8.170.000
8	Balet sắt	cái	17,0	52.333	889.667
9	Máy sưởi Super Saver World's Finest Heater	máy	4,0	433.333	1.733.333
10	Phi sắt dùng sưởi ấm heo	cái	14,0	57.000	798.000
11	Rờ mọt xe máy cày bằng sắt	cái	1,0	286.667	286.667
12	Nồi nấu thức ăn	cái	2,0	16.333	32.667
13	Máng ăn gồm bánh xe + sắt + xô đựng nước	cái	14,0	30.667	429.333
14	Balet gỗ 1,2m x 1,5m	cái	17,0	1.000	17.000
15	Giường cây	cái	5,0	7.333	36.667
16	Xô nhựa	cái	4,0	5.667	22.667
17	Ghế sắt	cái	1,0	28.667	28.667
18	Máy bơm điện	cái	4,0	272.000	1.088.000
19	Máy bơm điện (áp lực)	cái	1,0	136.000	136.000
20	Bao đựng bao tải	kg	27,0	2.000	54.000
21	Bao bạt mủ	kg	24,0	2.000	48.000
22	Bao vải vụn	kg	4,0	2.000	8.000
23	Bao lưới	kg	11,0	2.000	22.000
24	Bao ống xịt thuốc	kg	29,0	3.933	114.067
25	Bao ống nhựa	kg	19,0	3.933	74.733
26	Bao thao nhựa	kg	1,0	3.933	3.933
27	Tấm tole	tấm	10,0	15.333	153.333
28	Xe rửa bằng sắt	cái	1,0	107.500	107.500
29	Cuộn nhựa	cuộn	2,0	39.333	78.667
30	Tủ kính	cái	1,0	619.167	619.167
31	Máng heo ăn	cái	2,0	25.667	51.333
32	Cây thang bằng sắt	cái	1,0	35.833	35.833
33	Thùng phi sắt	cái	16,0	57.000	912.000
34	Ốc (sinh vật nuôi)	kg	45,0	19.667	885.000
35	Balet gỗ 1,2m x 1,2m	cái	34,0	1.000	34.000
36	Tấm thiếc	tấm	9,0	22.667	204.000

37	Cửa sắt	cái	17,0	35.833	609.167
38	Đài nước	cái	1,0	1.075.000	1.075.000
39	Bồn nước inox	bồn	1,0	2.616.667	2.616.667
40	Bồn nước nhựa	bồn	4,0	143.333	573.333
41	Thiết bị bơm nước hiệu cri-man	cái	1,0	3.583.333	3.583.333
42	Máy phát điện hiệu Nes 60	cái	1,0	21.666.667	21.666.667
43	Máy bơm hơi hiệu Puma	cái	1,0	863.333	863.333
44	Máy cày HINOMOTO-C12	cái	1,0	4.966.667	4.966.667
<b>II</b>	<b>Tài sản tại Ấp 1, xã Thạnh Tân, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Tân Phước 2, tỉnh Đồng Tháp)</b>				<b>32.756.667</b>
1	Bao sơ dừa	bao	287,0	45.667	13.106.333
2	Bao phân bò	bao	158,0	53.667	8.479.333
3	Bồn chứa nước bằng nhựa	bồn	1,0	215.000	215.000
4	Tủ đựng tivi	cái	1,0	576.667	576.667
5	Bao phân Lân Canxi	bao	11,0	298.333	3.281.667
6	Bao vôi bột Đại Thiên Phát	bao	12,0	156.667	1.880.000
7	Bao phân NPK 16-16-8	bao	1,0	756.667	756.667
8	Túi phân dưỡng rễ Humic số 1	túi	2,0	501.667	1.003.333
9	Ky nhựa	cái	1,0	1.000	1.000
10	Cây mù đen	kg	30,0	1.000	30.000
11	Sọt mù	sọt	52,0	15.167	788.667
12	Xe đẩy	cái	1,0	57.000	57.000
13	Tấm tole 1m x 1m	tấm	4,0	13.667	54.667
14	Tấm tole 1,5m x 1m	tấm	2,0	18.333	36.667
15	Balet gỗ	cái	1,0	1.000	1.000
16	Máy cắt cỏ	cái	1,0	1.433.333	1.433.333
17	Phi nhựa 200 lít	cái	2,0	71.667	143.333
18	Bồn chứa nhựa	cái	2,0	91.667	183.333
19	Ống nhựa dẻo phi 34	kg	18,0	14.333	258.000
20	Ống nhựa dẻo phi 27	kg	30,0	14.333	430.000
21	Tivi	cái	1,0	40.667	40.667

Giá khởi điểm bán tài sản là: 104.050.000 đồng (một trăm lẻ bốn triệu, không trăm năm mươi ba ngàn đồng) tài sản bán gộp 1 lần, không bán riêng lẻ.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3) thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá biết, đăng ký.

**Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:**

Theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15:

- Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;
- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- Có kế hoạch, phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín về bán đấu giá tài sản;
- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

**Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm:**

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản
- Hồ sơ chứng minh năng lực: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đấu giá tài sản, giấy tờ pháp lý đủ điều kiện hành nghề của đấu giá viên; dịch vụ công ty cung cấp, mô hình, quy trình thực hiện, nhân sự, dự án tiêu biểu, số lượng hợp đồng dịch vụ đã thực hiện.....
- Các tài liệu khác có liên quan.

**Lưu ý:**

- Hồ sơ năng lực phải được sắp xếp theo đúng trình tự của Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm (Phụ lục I) ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP, được đánh số thứ tự từ 01 đến hết và kèm bảng danh mục tài liệu.

- Đối với các tiêu chí không có tài liệu hoặc hình ảnh chứng minh thì sẽ không chấm điểm.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3) sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức hành nghề bán đấu giá tài sản không được lựa chọn.

**Thời gian nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc liên tiếp kể từ thời điểm đăng thông báo (trong giờ hành chính).

**Hình thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – tỉnh Đồng Tháp.

**Địa điểm nộp hồ sơ:** Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ: ấp Cá, xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp-(SĐT: 02733 831920).

Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3) thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Cục quản lý THADS;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Các đương sự;
- Viện KSND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện KSND Khu vực 3, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Trương Thị Kim Quyên**



